

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số:46/2020/HS-ST

Ngày: 25/5/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thái Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thanh

Bà Phạm Thị Thành

- *Thư ký phiên toà:* Bà Dương Thị Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Ông Phan Lê Tòì - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Tiến L , tên gọi khác: không, sinh ngày 16/5/1987; sinh, trú quán: xóm 5, xã Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: làm ruộng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Nguyễn Văn Ch –sinh năm: 1949; con bà: Chu Thị L –sinh năm: 1949; anh chị em ruột: có 06 người con Lc là con thứ 06; vợ: Bùi Thị Ngân –sinh năm 1990; con: có hai người con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2020 đến ngày 21/01/2020. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

* Người bị hại: Người bị hại: Chị Nguyễn Thị D ; sinh năm: 1990; địa chỉ: xóm 5, xã Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

- Chị Ngô Thị D ; sinh năm: 1994; địa chỉ: xóm 5, xã Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (có mặt)

- Chị Lê Thị H ; sinh năm 1987; địa chỉ: xóm 5, xã Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 16/11/2019, tại sân bóng chuyền xóm 5, xã Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Tiến L đã dùng hai tay nâng yên xe mô tô nhãn hiệu HODA, loại SH, BKS 37P1 – 249.76 của chị Nguyễn Thị D ; sinh năm: 1990; địa chỉ: xóm 5, xã Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và lấy toàn bộ số tiền 13.000.000đ(Mười ba triệu đồng đựng trong ví màu vàng. Bị cáo đã đã tiêu xài cá nhân

Vụ thứ hai: Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 28/12/2019, bị cáo Nguyễn Tiến L đi ngang qua nhà ông Hồ Sỹ Tr tại xóm 5, xã Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Tiến L lấy ví màu hồng trong cốp xe mô tô nhãn hiệu HODA, loại AIRBLADE, BKS 37P1 – 114.26 của chị Ngô Thị D; sinh năm: 1994; địa chỉ: xóm 2, xã Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và lấy toàn bộ số tiền 440.000đ (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) và 01 nhẫn vàng, chiếc nhẫn vàng bị cáo đã đem bán cho một người đàn ông và đã tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 06 giờ 55 phút ngày 15/01/2020, bị cáo Nguyễn Tiến L chở con đi học tại trường mầm non xã Th, tại đây Nguyễn Tiến L đã lấy ví màu vàng trong cốp xe mô tô nhãn hiệu HODA, loại VISION, BKS 37B1 – 535.47 của chị Ngô Thị D ; sinh năm: 1987; địa chỉ: xóm 5, xã Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và lấy toàn bộ số tiền 2.130.000đ (Hai triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng) đã tiêu xài cá nhân.

Ngày 15/01/2020 bị cáo Nguyễn Tiến L biết không thể che dấu hành vi phạm tội của mình nên đã đến trụ sở làm việc công an huyện Yên Thành đầu thú, giao nộp toàn bộ số tiền 2.130.000đ (Hai triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng) mà bị cáo đã trộm cắp của chị Ngô Thị D ; khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội trộm cắp 13.000.000đ của chị Nguyễn Thị D ; số tiền 440.000đ (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) và 01 nhẫn vàng của chị Ngô Thị D . Hiện nay bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại.

Tại bản Kết luận định giá số 57/KL - HDDGTS ngày 20/01/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Yên Thành kết luận:

-Một (01) chiếc nhẫn vàng 01 chỉ 24k tại thời điểm ngày 28/12/2019 có giá là 4.240.000 đồng.

Như vậy tổng tài sản mà bị cáo Nguyễn Tiến L chiếm đoạt trong ba vụ trộm cắp tài sản là 19.810.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị D , chị Ngô Thị D và chị Ngô Thị D đã nhận lại toàn bộ số tài sản, nay không có yêu cầu đền bù gì về dân sự. Tại phiên tòa chị Ngô Thị D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và không có đề nghị gì về hình phạt đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi phạm tội của mình và vật chứng vụ án nêu trên.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Nguyễn Tiến L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập, xác minh được có tại hồ sơ. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo thực hiện như nội dung vụ án đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-HS ngày 10/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến L về “Tội trộm cắp tài sản”, Đề nghị áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L từ 18 đến 21 tháng tù;Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung số tiền 5.000.000đồng đối với bị cáo .

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành:* Trong quá trình điều tra,

truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản đầu thú lập vào ngày 15/01/2020 và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Tiến L lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã có hành vi lén lút trộm cắp Nguyễn Thị D , chị Ngô Thị D và Ngô Thị D với tổng tài sản là 19.810.000 đồng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến L đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự của nước CHXHCN Việt Nam nghiêm cấm và bảo vệ, hành vi mà bị cáo thực hiện còn gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã gây ra. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân: Bị cáo Nguyễn Tiến L chưa có tiền án, tiền sự : nhưng với ba lần phạm tội cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội có thời hạn mới đủ để răn đe.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đầu thú, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo khắc phục hậu quả, tự nguyện bồi thường thiệt hại. Bố của bị cáo được

nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội ba lần, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở căn cứ tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng của bị cáo; xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là hợp lý.

[6]. Đối với người đàn ông Lc khai đã mua vàng của Lc cơ quan Điều tra đang xác minh, tìm kiếm nhưng chưa xác định được nên không có căn cứ xử lý, khi điều tra được sẽ xử lý sau.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận lại được tài sản. Bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến L 18(mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án, trừ đi ngày tạm giữ từ 15/01/2020 đến ngày 21/01/2020.

-Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Không

3. Trách nhiệm dân sự: Không

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Tiến L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Thành;
- Công an huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- Bị cáo, người bị hại, người LQ;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thái Dương

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến L 18(mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án, trừ đi ngày tạm giữ từ 15/01/2020 đến ngày 21/01/2020.

-Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đối với bị cáo.

2.Vật chứng vụ án: Không

3.Trách nhiệm dân sự: Không

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Tiến L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết ./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thanh

Phạm Thị Thành

Phạm Thái Dương